

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2017, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 33/2017/TLST-DS, ngày 20/02/2017.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Võ Văn S**, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Ấp 04, xã T N, huyện C L, tỉnh Đ T.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: anh Trần Đình H, sinh năm 1989, địa chỉ: xã An Nông, huyện Triệu S, tỉnh T H (văn bản uỷ quyền ngày 23/02/2017).

Bị đơn:

1. **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1971.

Địa chỉ: nhà số 136, tổ 17, ấp 01, xã M T, thành phố CL, tỉnh ĐT.

2. **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Số 451, tổ 12, ấp 01, xã B H T, huyện C L, tỉnh Đ T.

3. **Lê Thành T**, sinh năm 1976

Địa chỉ: ấp 3, xã M T, thành phố CL, tỉnh ĐT.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:<sup>(5)</sup>

- Ông **Nguyễn Văn S** có anh Hải đại diện yêu cầu anh Nguyễn Văn L và anh Nguyễn Văn L mỗi người trả cho ông Nguyễn Văn S tiền vốn và lãi là 39.108.000 đồng (ba mươi chín triệu một trăm lẻ tám ngàn đồng).

Ông S có anh Trần Đình H đại diện rút yêu cầu khởi kiện đối với ông Lê Thành Thuận.

- Ông **Nguyễn Văn L** thống nhất trả cho ông Nguyễn Văn S số tiền vốn và lãi là 39.108.000 đồng (ba mươi chín triệu một trăm lẻ tám ngàn đồng).

- **Anh Nguyễn Văn L** thống nhất trả cho ông Nguyễn Văn S số tiền vốn và lãi là 39.108.000 đồng (ba mươi chín triệu một trăm lẻ tám ngàn đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm là: anh Nguyễn Văn L và anh Nguyễn Văn L mỗi người phải chi án phí 977.000 đồng (chín trăm bảy mươi bảy ngàn đồng).

Ông S không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho ông S tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.248.000 đồng theo biên lai số: 08419, số tiền 1.248.000 đồng theo biên lai số: 08418 và số tiền 1.248.000 đồng theo biên lai số: 08417 cùng ngày 14-02-2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Tòa án tỉnh;
- VKS ND TPCL;
- Chi cục Thi hành án dân sự TPCL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Công Khanh**